

# QUÁ TRÌNH VIỆT NAM THAM GIA CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THẾ HỆ MỚI (2007-2020)

TS NGUYỄN THỊ THÙY

*Trưởng Đại học Ngoại Thương*

**Tóm tắt:** Việt Nam đã chủ động trong việc tham gia đàm phán, ký kết các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với những nội dung cam kết toàn diện và cao nhất so với các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã tham gia trước đây. Các hiệp định thế hệ mới sẽ có tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế đất nước trong thời gian tới. Việc tham gia vào những Hiệp định thương mại thế hệ mới khẳng định đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế đúng đắn của Đảng và sự triển khai tích cực, chủ động của Chính phủ, các bộ, ngành trong hội nhập kinh tế quốc tế.

**Từ khóa:** Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; hội nhập; kinh tế quốc tế.



Lễ ký kết Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (IPA), ngày 30-6-2019

## 1. Chủ trương của Đảng về tham gia các Hiệp định thương mại thế hệ mới

Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới là những hiệp định thương mại (FTA) với mức độ cam kết sâu rộng và toàn diện, bao gồm gần như toàn bộ hàng hóa và dịch vụ mà không có loại trừ: mức độ cam kết sâu nhất, cắt giảm thuế gần như về 0% mà không có loại trừ; cơ chế thực thi vô cùng chặt chẽ; bao gồm cả những lĩnh vực được coi là “phi truyền thống” như lao động, môi trường, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm chính phủ, minh bạch hóa, cơ chế giải quyết tranh chấp về đầu tư... Nhận thức rõ vai trò của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, từ sau Đại hội X (2006), Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra chủ trương chủ động, tích cực đàm phán tham gia các hiệp định này:

Sau khi trở thành thành viên chính thức của WTO (năm 2007), để tận dụng cơ hội và vượt qua những thách thức, ngày 5-2-2007, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã ra Nghị quyết số 08-NQ/TU “Về một số chủ trương chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”. Một trong các quan điểm chỉ đạo lớn của Hội nghị là “Trên cơ sở thực hiện các cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới chủ động xây dựng các quan hệ đối tác mới, tham gia vào các vòng đàm phán mới, thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế song phương, khu vực và đa phương”. Việc Đảng chủ trương tham gia vào các vòng đàm phán mới, thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế song phương, đa phương đã đặt cơ sở quan trọng để Việt Nam chủ động tham gia đàm phán các FTA, trong đó có FTA thế hệ mới.

Việt Nam thực hiện *Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020*, phát triển kinh tế nhanh gắn với phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế

thế giới có nhiều thay đổi, hệ thống thương mại đa biên đang gặp khó khăn đặt ra yêu cầu phải có sự thay đổi về công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc. Đại hội XI (2011) của Đảng chỉ rõ: “Xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, mở rộng thị trường, khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến”. Nhằm khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh cần chủ động, tích cực hơn việc đàm phán, ký kết các FTA thế hệ mới. Ngày 10-4-2013, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 22-NQ/TW “Về hội nhập quốc tế”, định hướng “Thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã thỏa thuận. Xây dựng và triển khai chiến lược, tham gia các khu vực mậu dịch tự do với các đối tác kinh tế-thương mại quan trọng trong một kế hoạch tổng thể với lộ trình hợp lý, phù hợp với lợi ích và khả năng của đất nước”. Đây chính là điểm mới trong tư duy về hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng. Điều này vừa phù hợp với xu thế thế giới, vừa đáp ứng yêu cầu hội nhập sâu rộng của Việt Nam; đồng thời khẳng định quyết tâm của Đảng về triển khai mạnh mẽ việc đàm phán ký kết các FTA với cam kết sâu rộng hơn cùng các đối tác kinh tế-thương mại có tác động tích cực tới sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam.

Đại hội XII (2016) của Đảng nhận định: “Nước ta sẽ thực hiện đầy đủ các cam kết trong cộng đồng ASEAN, WTO, tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn nhiều so với giai đoạn trước”. Đảng nêu rõ quan điểm chỉ đạo cụ thể về hội nhập quốc tế, trong đó khẳng định, hội nhập kinh tế quốc tế là trọng tâm và trong 5 năm tới, hội nhập kinh tế quốc tế tập trung vào quá trình triển khai các cam kết đã ký kết. So với Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10-4-2013 của Bộ Chính trị “Về hội nhập quốc tế”, quan

điem của Đại hội XII của Đảng có bước tiến mới, khi nhấn mạnh nhiệm vụ: “Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế, xây dựng và triển khai chiến lược tham gia các khu vực mậu dịch tự do với các đối tác kinh tế, thương mại quan trọng, ký kết và thực hiện hiệu quả các hiệp định tự do thể hệ mới trong một kế hoạch tổng thể với lộ trình hợp lý, phù hợp với lợi ích của đất nước”<sup>5</sup>.

Cụ thể hóa chủ trương Đại hội XII của Đảng, ngày 5-11-2016, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 06/NQ/TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị-xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thể hệ mới”. Nghị quyết nêu lên các chủ trương, định hướng lớn để Việt Nam hội nhập có hiệu quả, trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thể hệ mới. Hội nghị nêu 4 quan điểm chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh: “Bảo đảm đồng bộ giữa đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế. Đẩy mạnh việc đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách; chủ động xử lý các vấn đề nảy sinh; giám sát chặt chẽ và quản lý hiệu quả quá trình thực hiện cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thể hệ mới, nhất là trong những lĩnh vực, vấn đề liên quan đến ổn định chính trị-xã hội”<sup>6</sup>. Hội nghị đề ra 10 chủ trương, chính sách cụ thể để thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thể hệ mới: Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung; hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật; nâng cao năng lực cạnh tranh; tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín và

vị thế quốc tế; bảo vệ và phát huy những giá trị văn hóa dân tộc; giải quyết tốt các vấn đề xã hội; giải quyết tốt các vấn đề môi trường; đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn và quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.

Các quan điểm, chủ trương, các nghị quyết của Đảng, không những định hướng đúng đắn và vạch rõ nhiệm vụ, những bước tiến vững chắc cho quá trình hội nhập của Việt Nam đạt hiệu quả, mà còn là kim chỉ nam cho Chính phủ và các bộ, ngành đẩy mạnh đàm phán tham gia các FTA thể hệ mới.

## 2. Quá trình thể chế hóa chủ trương của Đảng về tham gia các Hiệp định thương mại thế hệ mới

Quán triệt quan điểm của Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị và chương trình hành động, để đẩy nhanh tiến trình đàm phán ký kết và thực hiện có hiệu quả các FTA thế hệ mới, trong đó đáng chú ý là một số nội dung cụ thể:

Ngày 13-5-2014, Chính phủ ra Nghị quyết số 31/NQ-CP “Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương ngày 10-4-2013 về Hội nhập quốc tế”. Chính phủ nêu rõ: cần xây dựng và triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) đến năm 2020. Tiếp đó, Chính phủ ra Nghị quyết số 49/NQ-CP, ngày 10-7-2014 về “Ban hành chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X)”, xác định một trong các nhiệm vụ chủ yếu là: Tích cực tham gia đàm phán các hiệp định thương mại tự do trong khuôn khổ song phương và khu vực. Tiến hành nghiên cứu, tiến tới đàm phán các hiệp định thương mại thế hệ mới, phù hợp với lợi

ích và nhu cầu phát triển kinh tế của Việt Nam. Ngày 7-7-2015, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 15/CT-TTg “Về tiếp tục triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế”, yêu cầu: Tập trung cao độ các nguồn lực để sớm hoàn tất, ký kết và chuẩn bị triển khai hiệu quả các FTA đang đàm phán theo đúng yêu cầu đặt ra. Ngày 7-1-2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 40/QĐ-TTg “Về việc phê duyệt chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”. Một trong các định hướng lớn được nêu lên trong Chiến lược là: Đẩy mạnh hội nhập quốc tế song song với quá trình tăng cường liên kết giữa các ngành, vùng, miền trong nước; tập trung triển khai hiệu quả các hiệp định đã ký kết, đặc biệt là các FTA thế hệ mới.

Cụ thể hóa Nghị quyết số 06-NQ/TW của Trung ương Đảng, ngày 25-4-2017, Chính phủ ra Nghị quyết số 38/NQ-CP “Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị-xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”. Nghị quyết xác định nội dung cụ thể thực hiện chương trình: Nâng cao nhận thức về các cơ hội và thách thức của hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó có việc cam kết thực hiện các Thỏa thuận kinh tế, Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các công ước mà Việt Nam đã tham gia, phê chuẩn.

Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 4-9-2018, của Thủ tướng Chính phủ “Về đẩy mạnh hội nhập

kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn” nêu một số nhiệm vụ cụ thể: Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường phổ biến thông tin bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của các cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân về các cam kết FTA, nhất là các FTA thế hệ mới, bảo đảm thông tin kịp thời, dễ tiếp cận, dễ hiểu; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và cơ quan liên quan nghiên cứu trong và ngoài nước tăng cường nghiên cứu các vấn đề mang tính chiến lược về hội nhập.

Trước mắt, tập trung nghiên cứu tác động của việc tham gia các FTA thế hệ mới, tác động của tình hình kinh tế, chính trị thế giới tới tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam... Bộ và cơ quan ngang bộ tăng cường rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực do bộ, ngành phụ trách; nội luật hóa theo lộ trình phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trước hết là luật pháp

về thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, lao động-công đoàn để bảo đảm tranh thủ được thời cơ, thuận lợi, vượt qua các khó khăn, thách thức từ việc tham gia và thực hiện các FTA, nhất là các FTA thế hệ mới.

### 3. Quá trình đàm phán và một số kết quả bước đầu

Trên cơ sở nắm vững những định hướng, chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị trong quá trình triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, các

**Đối với Việt Nam, việc khai thác các lợi thế và hạn chế những thách thức khi tham gia các FTA thế hệ mới cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các bộ, ngành; sự nỗ lực rất lớn của các doanh nghiệp các thành phần kinh tế trên các lĩnh vực.**

đoàn đàm phán của Việt Nam tham gia các FTA thế hệ mới đã tiến hành đàm phán với sự chủ động, tích cực, đạt được thành tựu rất quan trọng và nổi bật.

*Tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)*

Đầu năm 2009, Việt Nam quyết định tham gia Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) với tư cách thành viên liên kết. Tháng 11-2010, sau khi tham gia 3 phiên đàm phán TPP với tư cách này, Việt Nam đã chính thức tham gia đàm phán TPP. Trải qua hơn 30 phiên đàm phán ở cấp kỹ thuật và hơn 10 cuộc đàm phán ở cấp Bộ trưởng, các nước TPP đã kết thúc cơ bản toàn bộ các nội dung đàm phán tại Hoa Kỳ vào tháng 10-2015. Tháng 2-2016, Việt Nam cùng các nước thành viên ký kết Hiệp định TPP tại New Zealand. Tuy nhiên, vào ngày 30-1-2017, Hoa Kỳ đã chính thức tuyên bố rút khỏi Hiệp định. Trước sự kiện này, Việt Nam đã cùng các nước TPP còn lại tích cực nghiên cứu, trao đổi nhằm thống nhất hướng xử lý đối với Hiệp định TPP trong bối cảnh mới. Tháng 11-2017, tại Đà Nẵng, Việt Nam và 11 nước còn lại đã thống nhất đổi tên Hiệp định TPP thành Hiệp định CPTPP. Ngày 9-3-2018, các Bộ trưởng của 11 nước tham gia Hiệp định đã chính thức ký kết Hiệp định CPTPP tại Thành phố Santiago (Chile). Ngày 12-11-2018, Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã thông qua Nghị quyết Phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cùng các văn kiện liên quan. Hiệp định có hiệu lực từ ngày 14-1-2019.

*Tham gia Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA)*

Tháng 10-2010, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và Chủ tịch EU đồng ý khởi động đàm phán Hiệp định EVFTA. Tháng 6-2012, Bộ trưởng Công Thương Việt Nam và Cao ủy Thương mại EU tuyên bố khởi động đàm phán

Hiệp định EVFTA. Tháng 12-2015, hai bên kết thúc đàm phán và bắt đầu rà soát pháp lý để chuẩn bị cho việc ký kết Hiệp định. Tháng 6-2017, hoàn thành rà soát pháp lý ở cấp kỹ thuật. Ngày 25-6-2019, Hội đồng châu Âu phê duyệt ký Hiệp định.

Qua 9 năm trường kỳ đàm phán về các vấn đề kỹ thuật, về những nội dung với các yêu cầu cao, đa dạng với 28 quốc gia thành viên của EU-những quốc gia có nền kinh tế phát triển mạnh, trình độ cao, ngày 30-6-2019, tại Văn phòng Chính phủ Việt Nam, Hiệp định EVFTA chính thức được ký kết. Ngày 12-2-2020, Nghị viện châu Âu chính thức thông qua Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ Đầu tư (EVIPA), một hiệp định theo đánh giá của bà Cecilia Malmstrom, Cao ủy thương mại của EU: “Là hiệp định tham vọng nhất mà EU ký với một quốc gia đang phát triển như Việt Nam”<sup>7</sup>

Như vậy, cho đến năm 2020, Việt Nam đã chính thức tham gia 2 FTA thế hệ mới. Với việc tham gia vào các hiệp định này, Việt Nam đã thực sự bước vào sân chơi lớn với những cơ hội rộng mở: Khẳng định vai trò và vị thế địa-chính trị quan trọng của Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á cũng như Châu Á-Thái Bình Dương; góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế; tiếp tục thúc đẩy thương mại giữa Việt Nam với các nước CPTPP và EU, mở rộng thị trường xuất khẩu, đặc biệt là đối với các sản phẩm Việt Nam có thế mạnh. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong 11 tháng đầu năm 2019, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường CPTPP tăng trưởng tốt, thể hiện việc bước đầu tận dụng hiệu quả các cam kết từ hiệp định này để thúc đẩy kim ngạch và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường chủ chốt và tiềm năng đều tăng trưởng tích cực, trong đó Mêhicô tăng 30%, Canada tăng 27%, Nhật Bản tăng 7%<sup>8</sup>. Theo dự tính của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp định EVFTA sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng khoảng 20% vào năm 2020; 42,7% vào năm 2025 và 44,37% vào năm 2030 so với không có Hiệp định<sup>9</sup>. Việc tham gia các FTA thể hệ mới sẽ là cơ hội để Việt Nam tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật kinh tế. Các FTA thể hệ mới sẽ giúp Việt Nam kiện toàn bộ máy nhà nước theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường trách nhiệm, kỷ cương của đội ngũ cán bộ; từ đó, hỗ trợ mạnh mẽ cho tiến trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế.

Cùng với các cơ hội, tham gia FTA thể hệ mới cũng đòi hỏi Việt Nam phải chấp nhận đương đầu với khó khăn, thách thức mới ở cả góc độ kinh tế, pháp luật và thể chế, như: Đặt doanh nghiệp Việt Nam trước nguy cơ không đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài khi mở rộng thị trường; thể chế kinh tế, môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam còn khoảng cách khá xa so với thông lệ quốc tế. Đây chính là rào cản ngăn dòng vốn đầu tư nước ngoài có chất lượng vào Việt Nam. Các FTA thể hệ mới tiềm ẩn nhiều khó khăn liên quan tới các chính sách xã hội, văn hoá, kinh tế của các nước tham gia. Sự hiểu biết và nhận thức của doanh nghiệp về FTA, đặc biệt là các FTA thể hệ mới, còn nhiều hạn chế...

Có thể thấy, trong bối cảnh thế giới, chủ nghĩa bảo hộ ngày càng gia tăng, căng thẳng thương mại giữa một số thành viên phát triển và đang phát triển chủ chốt trong WTO tiếp tục diễn ra, thì việc Đảng chủ trương đưa Việt Nam tham gia các FTA thể hệ mới là một quyết định đúng

đắn, hợp thời đại, đưa Việt Nam thực hiện thành công chiến lược thị trường và đa dạng hóa quan hệ quốc tế. Chủ trương đúng đắn đó tạo tiền đề đưa nền kinh tế Việt Nam chuyển mình sang giai đoạn phát triển mới.

1. Thư viện pháp luật. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/Nghu-quyet-08-NQ-TW-chutruong-chinh-sach-lon-de-nen-kinh-te-phat-trien-136566.aspx>

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 236

3. Thư viện pháp luật. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghu-quyet-22-NQ-TW-nam-2013-Hoi-nhap-quoc-te-203954.aspx>

4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 19, 155

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 85

7. Trung tâm WTO và Hội nhập-Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

<http://www.trungtamwto.vn/chuyen-de/13890-hiep-dinh-evfta-co-the-duoc-thuc-thi-vao-giua-nam-2020>. "Hiệp định EVFTA có thể được thực thi vào giữa năm 2020", ngày 26-8-2019

8. Bùi Thanh Sơn: "Triển khai các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và toàn diện", *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 28-1-2020

9. Trung tâm WTO và Hội nhập-Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. <http://www.trungtamwto.vn/hiep-dinh-khac/13462-evfta-se-gop-phan-lam-gdp-cua-viet-nam-tung-them-707-772>. "EVFTA sẽ góp phần làm GDP của Việt Nam tăng thêm 7,07 - 7,72%".